

Số: 122/2018/TT-BTC

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2018

THÔNG TƯ

Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ hoạt động bán đấu giá thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu đảm bảo chất lượng để xuất khẩu ra nước ngoài

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 20/2018/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc thực hiện tiêu hủy thuốc lá giả, thuốc lá không đảm bảo chất lượng và thí điểm bán đấu giá thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu đảm bảo chất lượng để xuất khẩu ra nước ngoài;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý công sản;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ hoạt động bán đấu giá thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu đảm bảo chất lượng để xuất khẩu ra nước ngoài.

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ hoạt động bán đấu giá thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu còn chất lượng để xuất khẩu nhằm phục vụ công tác giám sát, quản lý, phòng chống buôn lậu thuốc lá theo quy định tại Khoản 2 Điều 6 Quyết định số 20/2018/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc thực hiện tiêu hủy thuốc lá giả, thuốc lá không đảm bảo chất lượng và thí điểm bán đấu giá thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu đảm bảo chất lượng để xuất khẩu ra nước ngoài (sau đây gọi là Quyết định số 20/2018/QĐ-TTg).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền liên quan đến việc thí điểm bán đấu giá thuốc lá ngoại nhập lậu, gồm:
 - a) Cơ quan, đơn vị chủ trì quản lý thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu;
 - b) Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì tổ chức bán đấu giá thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu.
2. Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến thực hiện thí điểm bán đấu giá thuốc lá bị tịch thu còn chất lượng để xuất khẩu.

Chương II

QUẢN LÝ, SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ THUỐC LÁ NGOẠI NHẬP LẬU BỊ TỊCH THU CÒN CHẤT LƯỢNG ĐỂ XUẤT KHẨU

Điều 3. Nội dung chi, mức chi liên quan đến bán đấu giá thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu

1. Nội dung chi phí liên quan đến bán đấu giá thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu:
 - a) Chi phí kiểm nghiệm, giám định chất lượng;
 - b) Chi phí vận chuyển, giao nhận, bảo quản từ khi có quyết định tạm giữ hoặc tịch thu đến khi hoàn thành việc bán đấu giá. Trường hợp cơ quan của người ra quyết định tạm giữ hoặc quyết định tịch thu đã được Nhà nước bố trí kho bãi, biên chế, phương tiện vận tải,...để vận chuyển, bảo quản thì không được thanh toán các khoản chi phí liên quan đến vận chuyển, bảo quản thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu;
 - c) Chi phí liên quan đến xác định giá khởi điểm để đấu giá (nếu có);
 - d) Thủ lao dịch vụ đấu giá (trong trường hợp đấu giá thành) hoặc chi phí thực tế hợp lý, hợp lệ (trong trường hợp bán đấu giá không thành) trả cho tổ chức bán đấu giá thực hiện bán đấu giá.

Mức thù lao dịch vụ đấu giá hoặc chi phí thực tế hợp lý, hợp lệ áp dụng theo quy định của Bộ Tài chính hướng dẫn về khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản;

đ) Các khoản chi phí khác trực tiếp phục vụ cho việc bán đấu giá thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu theo quy định pháp luật.

2. Mức chi:

a) Đối với các nội dung chi đã có tiêu chuẩn, định mức, chế độ do cơ quan, người có thẩm quyền quy định thì thực hiện theo tiêu chuẩn, định mức và chế độ do cơ quan, người có thẩm quyền quy định;

b) Đối với các nội dung thuê dịch vụ liên quan đến xử lý thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu được thực hiện theo Hợp đồng ký kết theo quy định giữa cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý và đơn vị cung cấp dịch vụ. Việc lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ liên quan đến xử lý tài sản là thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu được thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu;

c) Đối với các nội dung chi ngoài phạm vi quy định tại Điểm a, Điểm b Khoản này, người đứng đầu cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì tổ chức bán đấu giá thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình đối với mức chi cụ thể, đảm bảo phù hợp với khả năng kinh phí, thực tế phát sinh.

Điều 4. Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ việc bán đấu giá thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu

1. Tiền thu được từ việc bán đấu giá thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu bao gồm:

- a) Tiền trúng đấu giá;
- b) Khoản tiền đặt trước của người tham gia đấu giá không được nhận lại theo quy định tại Khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản;
- c) Tiền bán hồ sơ tham gia cuộc đấu giá.

2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được số tiền thu được quy định tại Khoản 1 Điều này; cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm nộp toàn bộ vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước theo quy định sau:

a) Trường hợp cơ quan, người có thẩm quyền thuộc trung ương và cơ quan, người có thẩm quyền cấp tỉnh phê duyệt phương án xử lý thì nộp vào tài khoản tạm giữ do Sở Tài chính làm chủ tài khoản;

b) Trường hợp cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cấp huyện, cấp xã phê duyệt phương án xử lý thì nộp vào tài khoản tạm giữ do Phòng Tài chính - Kế hoạch làm chủ tài khoản.

3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nộp tiền vào tài khoản tạm giữ, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì tổ chức bán đấu giá thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu lập 01 bộ hồ sơ đề nghị thanh toán gửi chủ tài khoản tạm giữ để chi trả chi phí quy định tại Điều 3 Thông tư này. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì tổ chức bán đấu giá chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của khoản chi đề nghị thanh toán. Các khoản chi phải có chứng từ hợp lý, hợp lệ theo quy định.

Hồ sơ đề nghị thanh toán gồm:

a) Văn bản đề nghị thanh toán của cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức bán đấu giá (trong đó nêu rõ số tiền thu được từ việc bán đấu giá, tổng chi phí liên quan đến việc bán đấu giá, thông tin về tài khoản tiếp nhận thanh toán) kèm theo bảng kê chi tiết các khoản chi: 01 bản chính;

b) Phương án xử lý theo hình thức bán đấu giá của cơ quan, người có thẩm quyền: 01 bản sao;

c) Các hồ sơ, giấy tờ chứng minh cho các khoản chi như: Hợp đồng thuê dịch vụ thẩm định giá, đấu giá; hóa đơn, phiếu thu tiền (nếu có): 01 bản sao.

4. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, chủ tài khoản tạm giữ có trách nhiệm cấp tiền cho cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì tổ chức bán đấu thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu để thực hiện chi trả các khoản chi phí có liên quan.

Trường hợp số tiền thu được không đủ để thanh toán các khoản chi phí quy định tại Khoản 1 Điều 3 Thông tư này thì các khoản chi còn thiếu được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức bán thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu để thanh toán.

5. Chậm nhất vào ngày 31 tháng 12 hàng năm, chủ tài khoản tạm giữ có trách nhiệm nộp số tiền thu được từ bán đấu giá thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu (sau khi trừ đi các khoản chi phí theo quy định tại Điều 3 Thông tư này) vào ngân sách trung ương đối với trường hợp thuốc lá ngoại nhập lậu bán đấu giá do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc trung ương phê duyệt phương án xử lý tài sản; vào ngân sách địa phương đối với trường hợp thuốc lá ngoại nhập lậu bán đấu giá do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc địa phương phê duyệt phương án xử lý tài sản.

6. Hàng năm, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì tổ chức bán đấu giá lập dự toán các khoản chi để phục vụ công tác giám sát, quản lý, phòng chống buôn lậu thuốc lá báo cáo cơ quan quản lý cấp trên để tổng hợp vào dự toán chi thường xuyên phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả của cơ quan mình, gửi cơ quan tài chính cùng cấp theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước để chi cho các nội dung sau:

a) Chi tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống buôn lậu thuốc lá thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở;

b) Chi công tác phí, chi hội nghị sơ kết, tổng kết, tập huấn, đào tạo nghiệp vụ về công tác phòng, chống buôn lậu thuốc lá thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính

quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị; Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức;

c) Chi mua sắm trang thiết bị, sửa chữa công cụ, chi thuê mướn thiết bị, phương tiện; chi các khoản phí, lệ phí đăng ký, kiểm định thiết bị phục vụ trực tiếp cho hoạt động điều tra chống buôn lậu thuốc lá theo đúng tiêu chuẩn, định mức quy định của pháp luật hiện hành;

d) Chi xăng dầu cho phương tiện để kiểm tra, bắt giữ, dẫn giải, bảo vệ đối tượng và tang vật vi phạm; chi thông tin liên lạc, văn phòng phẩm, in ấn tài liệu phục vụ cho hoạt động chống buôn lậu thuốc lá theo chứng từ chi thực tế, theo hợp đồng của đơn vị cung ứng;

đ) Chi khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống buôn lậu thuốc lá theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

e) Chi bồi dưỡng làm đêm, làm thêm giờ theo quy định tại Thông tư liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ, công chức, viên chức và quy định của pháp luật hiện hành;

g) Chi bồi dưỡng trong thời gian điều trị cho cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ bị tai nạn, bị thương và gia đình cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sỹ quan, chiến sỹ bị chết trong quá trình điều tra bắt giữ; chi tiền viện phí đối với các vụ việc trong lĩnh vực phòng, chống buôn lậu thuốc lá trong trường hợp không thuộc hoặc vượt phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm Y tế hoặc được Quỹ Bảo hiểm Y tế thanh toán một phần theo quy định tại Điều a Khoản 2 Điều 6 Quyết định số 20/2016/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định hỗ trợ kinh phí cho hoạt động chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và thanh toán chi phí quản lý, xử lý tài sản bị tịch thu theo quy định pháp luật trong lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả (sau đây gọi là Quyết định số 20/2016/QĐ-TTg);

h) Chi mua tin (nếu có): Mức chi mua tin của mỗi vụ việc thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 8 Quyết định số 20/2016/QĐ-TTg;

i) Chi bồi dưỡng cho người trực tiếp tham gia điều tra, mật phục, truy bắt, kiểm tra, kiểm soát đối tượng buôn lậu thuốc lá trong thời gian trực tiếp tham gia trên địa bàn xảy ra vụ việc theo quy định tại Điều b Khoản 2 Điều 6 Quyết định số 20/2016/QĐ-TTg;

k) Chi bồi dưỡng cho lực lượng trực tiếp xử phạt trong lĩnh vực phòng, chống buôn lậu thuốc lá theo chính sách, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành (nếu có).

7. Việc lập dự toán, quyết toán các nội dung chi quy định tại Khoản 6 Điều này được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

1. Đối với số tiền thu được từ bán đấu giá thuốc lá nhập lậu bị tịch thu đã nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước theo quy định tại Quyết định số 20/2018/QĐ-TTg trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành mà khác với tài khoản tạm giữ quy định tại Khoản 2 Điều 4 Thông tư này thì chủ tài khoản tạm giữ thực hiện như sau:

a) Đối với các vụ việc bán đấu giá đã thực hiện thanh toán chi phí thì chủ tài khoản tạm giữ nộp số tiền còn lại vào ngân sách nhà nước theo quy định tại Khoản 5 Điều 4 Thông tư này.

b) Đối với các vụ việc chưa thực hiện thanh toán chi phí thì cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị thanh toán theo quy định tại Khoản 3 Điều 4 Thông tư này để chủ tài khoản tạm giữ cấp tiền chi trả các khoản chi phí có liên quan. Số tiền còn lại, chủ tài khoản tạm giữ nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định tại Khoản 5 Điều 4 Thông tư này.

2. Đối với trường hợp bán đấu giá thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu để xuất khẩu theo quy định tại Quyết định số 20/2018/QĐ-TTg phát sinh kể từ ngày 15 tháng 6 năm 2018 đến trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành mà chưa thực hiện nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc nhà nước thì việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ bán đấu giá được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 20/2018/QĐ-TTg và hướng dẫn tại Thông tư này.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2019 và có hiệu lực đến hết ngày 15 tháng 6 năm 2020. Việc thanh toán chi phí liên quan đến bán thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu quy định tại Thông tư này được thực hiện đến hết ngày 15 tháng 8 năm 2020.

2. Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dân chiểu để áp dụng tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

3. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, phối hợp giải quyết./. TL

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- VP Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Cơ quan thuộc Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án Nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở TC các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Công thông tin điện tử: Chính phủ, Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, QLCS.

